

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 506/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Hải H - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ XX, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Trần Văn L - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm X, thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hải H và anh Trần Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Chị Trần Hải H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Đức M – sinh ngày 08/11/2017 cho đến khi cháu M thành niên (đủ 18 tuổi).

- Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Trần Hải H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2017/0000353 ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

Chị H được hoàn lại 150.000 đồng tạm án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Y;
- Chi cục THADS TP Y;
- UBND xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa

